



Làng Hồng

Xóm Hạ
Meyrac, Loubès Bernac
47120 Duras

LÁ THƯ THỨ TƯ
ngày 15.9.1984

Chờn Lễ Lê Nguyên Thiều viết

Suốt tuần qua, Làng Hồng được hưởng không biết là bao nhiêu đám mưa dầm. Có cây há hê. Bấy giờ mới vào giữa thu. Rừng vẫn còn nhiều màu xanh. Trời chưa lạnh lắm. Rất mong quý vị và các cháu vẫn được mạnh khỏe từ khi rời làng. Các cháu chắc đã đi học đều đặn và quý vị chắc cũng đã trở lại với những công việc thường nhật trong niềm an lạc, phấn khởi. Mọi người ở Làng Hồng đều cầu mong như vậy.

Sau khi lãnh đống của khóa mùa Hạ, chúng tôi cũng được nghỉ ngơi đôi ngày. Mọi người trong làng đều mạnh khỏe. Vào cuối tháng Tám, bé Tâm bị bệnh trái rạ, sau đó là Tý và Miêu. Nay các cháu đã đi học lại sau thời gian nghỉ bệnh tám ngày. Tại Xóm Thượng, một số các thiên sinh người ngoại quốc đã xin lưu lại để tu học thêm. Do đó cho nên đến nay, thầy mới trở về sơn cốc. Tại Xóm Thượng, thuộc được của anh Lễ trông vẫn tiếp tục đêm học. Măng trúc ở Phật đường Trúc Lâm và thiên đường Yên Tử đã mọc nhiều thêm và cây Hồ Đào đã bắt đầu cho trái trên thảm cỏ xanh. Bên cạnh cây hoa trình nữ mà anh Tydemar và cô Melkonian đã trồng sau ngày thọ giới Tiếp Hiện, chúng tôi đã dựng một căn nhà mặt trời để trồng rau trong mùa Đông. Việc trông trọt tại Xóm Hạ trở lại bình thường. Đậu nành và bắp sắp được gặt, chỉ còn chờ trời nắng ráo. Với sự góp sức của chú Nhân và chú Đôn (mới nhập tịch làng mùa hè năm nay), chúng tôi đã dựng lại dãy nhà mặt trời trên nền mới và vừa trồng vào đó nào cái bẹ xanh, nào cái bẹ dúng, nào cái tân xại. Chúng tôi đã thu hoạch khổ qua, cà pháo, ớt, rau muống và vài thứ rau khác. Những giàn khổ qua thừng đứng trong nhà mặt trời đã phát triển tươi tốt như những bức tường xanh và cho rất nhiều trái.

Bây giờ tôi xin viết báo cáo sơ lược về sinh hoạt của Làng trong mùa Hạ vừa qua để các bạn nào năm nay không về được có vài ý niệm và hình ảnh.

Sinh hoạt của Làng năm nay có thay đổi và phong phú hơn năm ngoái. Những buổi chấp tác thường lệ từ 10 giờ đến 12 giờ trưa đã được tổ chức. Dân làng đã thực tập làm cỏ ở trước thiên đường Nền Hồng, trước Tham Vân Đường, dọn đá chung quanh thiên đường Yên Tử hay làm việc trong vườn rau xóm Hạ. Những trái khổ qua nặng trĩu trong nhà mặt trời hay những lối đi quang đãng hơn ở chung quanh các thiên đường hai xóm lữ kết quả những giờ chấp tác trong mùa hạ. Đạo quanh các thiên đường thấy lối đi sạch cỏ, hoa nở đủ màu sồn sỏ, tôi nhớ các anh Toàn, anh Lễ, anh Kháng, anh Phong. Nhìn các trái khổ qua mạnh khỏe đu đưa trên giàn tôi lại nhớ anh Truy, anh Tiên, anh Thế, cô Annie, anh Robert tử Hòa Lan sang và nhất là nhớ anh Gắt tử Anh quốc. Tuy nhiên, tôi còn nghĩ rằng "nước sông trong hơn, cây cỏ xanh thêm" tại Làng Hồng hay tại địa phương của quý vị đó hôm nay không phải chỉ nhờ vào lao tác mà chính nhờ vào niềm an lạc, thoải mái và sự tinh thức mà quý vị đã thể hiện tại Làng Hồng hay trong đời sống ngay trong lúc tôi viết thư này.

Trước giờ chấp tác, những cuộc thiên hành tập thể từ 9 giờ sáng được diễn ra ở cả hai xóm. Trẻ em cũng được khuyến khích đi chung với người lớn một đoạn đường. Thường thường thì các em thích đi suốt cả thiên lộ. Chúng tôi đã dọn hai thiên lộ dài cho hai nơi sẽ một thiên lộ ngắn băng qua vườn đào, ngang qua quán cây sồi ở xóm hạ để cho người mới tới thực tập thiên hành. Cảnh những đoàn người thông thả đặt từng bước chân an tĩnh theo nhịp thở điều hòa trên đường làng còn đọng sương trong ánh nắng mai hay trong làn sương mỏng bất chợt đã góp phần tạo nên vẻ đẹp và sinh khí của Làng. Chúng tôi tin rằng những bước chân trong tinh thức như "chiếc ấn quốc vương" ấy sẽ phá hủy thanh lương mã "tán tác ân ba" trên các nẻo công viên, bờ sông, dưới tàu hầm hay trên các trạm xe buýt ở khắp các thành phố nơi các bạn cư trú. Nơi nào cũng là Làng Hồng của quý vị.

Năm nay, ngoài Phật đường Trúc Lâm (thiên đường cũ xóm Thượng), xóm này còn có thêm thiên đường Yên Tử bốn phòng tắm giường sen và bốn phòng vệ sinh. Xóm hạ đã sửa chữa xong dãy nhà sấy thuốc cũ thành cư xá Đồi Mần với mười bốn phòng ở, một phòng ăn, sáu phòng tắm,

chức phòng vệ sinh và tráng nền xi măng nhà Phương Vĩ ở cư xá Tùng Bút. Đó là thành quả đóng góp tài chính và công sức của dân làng Hồng từ khắp nơi, xin báo cáo để các bạn mừng. Ngoài ra, tôi xin kể thêm một mẫu mần mà phân lớn do thiếu nhi Việt Nam ở khắp nơi để dành tiền mua bánh hàng ngày góp lại và gửi về nhờ chúng tôi trông trong mùa đông 1983 để giúp các em kém may mắn hơn ở quê nhà. Như vậy là chương trình giúp các em bé đói đã có được thêm hai mẫu mần. Nhờ có thêm phòng ốc, hai xóm đã có thể có tạm đủ chỗ ở, có thể tổ chức thiên tọa, thiên trà tại chỗ và “đổ ngọt” hơn nhiều trong giờ tẩy tịnh buổi sáng.

Mùa Hạ vừa rồi, có 232 người về tu học, từ các tỉnh trên đất Pháp, Thụy Sĩ, Anh Quốc, Hoa Kỳ, Gia Nã Đại, Hạ Uy Di và đóng nhất là từ Hòa Lan. Thiên sinh ngoại quốc chiếm khoảng một phần sáu, đa số là từ các thiên viên ở Bắc Mỹ và Hòa Lan đến cùng tu học với chúng ta. Họ hòa mình rất hay vào nếp sống Việt Nam và đã chúng tôi tu học rất chuyên cần, nghiêm mật. Có những buổi pháp đàm, tụng giới và thiên trà tổ chức bằng ngoại ngữ dành riêng cho họ để tránh trở ngại chung cho đa số. Các mục sinh hoạt hướng về tâm linh và dân tộc của làng năm nay cũng tương tự như năm ngoái duy có thêm giờ chấp tác và giờ thiên hành chung. Trẻ em có mặt ở cả hai xóm, vẫn rất hoạt động, ngoan ngoãn và đầy hiếu biết như năm nào. Có một số các em lúc mới về làng không nói được tiếng Việt nhưng sau một thời gian chơi chung với bạn, đã hết cảm thấy lạc lõng và dẫu dẫu nói tiếng Việt Nam. Phụ huynh các em đã biên thư cho chúng tôi biết rằng sau khi rời làng, các em đã cố gắng học thêm tiếng Việt và tránh không dùng ngoại ngữ trong gia đình nữa. Điều này là một khích lệ lớn cho tất cả chúng ta. Các em cũng tỏ ra ngoan ngoãn, thuần hậu hơn và bắt đầu cố gắng thực hiện ngay những gì mà các em đã làm, đã thấy hay đã hứa ngay khi còn ở tại làng. Có một khuyết điểm là năm nay có khi phân sinh hoạt của người lớn đã lấn sang giờ văn nghệ thiếu nhi hay sinh hoạt thiếu nhi, mặc dù các thầy giáo và các cô giáo đã gia tăng sự săn sóc và dạy riêng tiếng Việt cùng văn hóa Việt cho các em.

Trong mùa hè qua, làng Hồng chúng ta có tổ chức thêm ba buổi sinh hoạt đặc biệt. Đó là lễ Cúng Gia Tiên, lễ Bông Hồng Cài Áo và Hòa Tấu Nhạc Cổ Truyền. Lễ cúng gia tiên được cử hành tại nhà Phương Vĩ một cách trang nghiêm, kính cẩn để nhắc nhở mọi người nhớ đến tổ tiên, cội nguồn và bổn phận thừa tiếp sự nghiệp của cha ông. Ngay sau khi cúng giỗ, dân làng hai xóm đã

quây quần dùng cơm chung trong gian nhà có bàn thờ tổ tiên để chúng tôi rằng “con cháu ở đâu thì ông bà ở đó”. Lễ Bông Hồng Cài Áo được cử hành tại thiên đường Nền Hồng Xóm Hạ. Nghi lễ rất đơn giản mà rung động tận tâm can. Người lớn cũng như trẻ em đều không cầm nổi nước mắt. Biết bao là hình ảnh tha hương, cố quốc, mà mà ông bà cha mẹ, biết bao niềm thương điệu với, ngọt ngào mà bao la tự thuở nào...

“Sân Lai cách mấy nắng mưa
có khi gốc tử đã vừa người ôm...”

Buổi Hòa Tấu Nhạc Cổ Truyền được tổ chức ngay trong thiên đường xóm Hạ. Dân chúng địa phương được mời tham dự khá đông. Khai mạc buổi hòa tấu này không phải là những lời lẽ long trọng hay náo nhiệt mà là năm phút tĩnh tâm và quán niệm trên tọa cụ trong tư thế ngồi thiên. Thề rồi những nét nhạc khoan thai mà thánh thót dịu dặt và hòa hài ngân lên giữa thiên đường trang nghiêm, lặng lẽ. Dân làng và người ngoại quốc địa phương đã được nếm cái khí vị trầm hùng, tinh mật của truyền thống Việt Nam và cả của phương Đông. Người nghe và người tấu nhạc thấy lòng mình giao cảm trong niềm tôn trọng chung, cùng lắng đọng và an lạc để cùng vươn tới cái hạo nhiên của đất trời, bao dung mà bất động, tử tại và vô cùng.

Phần Thuyết Trình và Hỏi Thảo năm nay được tăng thành nhiều buổi hơn, khá hào hứng và bổ ích cho giới trẻ. Có đề tài đã gây chấn động đến cả một tuần lễ.

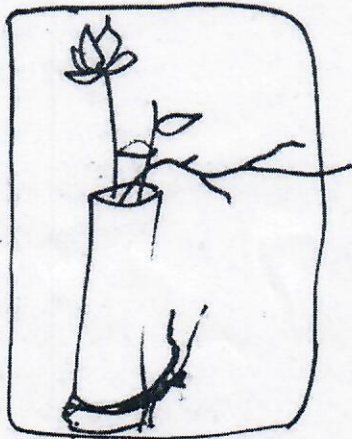
Người lớn đã “lấn” sang giờ văn nghệ thiếu nhi với bộ phim công tác xã hội của Trường Thanh Niên Phụng Sự Xã Hội (ở Việt Nam trước 1975). Thành công nhất là một bộ hình chiếu trên 200 bức về phong cảnh, di tích và sinh hoạt Việt Nam trước và sau 1975, do cô Diễm Thanh và các bạn cô phụ trách.

Các buổi Pháp Thoại, Pháp Đàm đã luôn luôn đi sát với sự tu tập và với những vấn đề của tập thể người Việt hôm nay. Những bài thi kệ ngắn soạn theo tinh thần Tự Ni Nhật Dụng của thiên môn đã giúp cho chúng ta thường xuyên giữ sự tỉnh thức và tìm thấy an lạc ngay trong đời sống hằng ngày. Theo tôi, đó là điểm đặc biệt của pháp thoại trong mùa hè này. Tôi mong những bài kệ ấy sẽ được sớm chú giải và ấn hành.

Nhìn chung, điều đáng nói nhất là mọi người trong chúng ta đã cũng cảm nhận được cái không khí tin yêu giữa dân làng quy tụ từ nhiều xứ trong cái bối cảnh

những tập thể người Việt hôm nay, cũng cảm thấy thoải mái và an lạc trong thời gian chung sống.

Cuối cùng, có những vấn đề mà tôi tưởng không nên bỏ qua. Điều thứ nhất là trong tuần lễ cuối tháng Bảy đến đầu tháng Tám, số người về làng đông đúc (có ghi tên cũng như không ghi tên) đã khiến cho nhịp sinh hoạt đông đúc theo! Từ đầu tháng Tư cho đến cuối tháng năm hằng năm, nếu quý vị (cũ cũng như mới) sớm gửi thư ghi tên (xin đừng dùng điện thoại) số người trong gia đình và thời gian về làng, chúng tôi sẽ chính thức "ăn định" lịch trình ngay bằng thư riêng, thì lưu lượng đến và đi sẽ có thể được điều hòa. Chúng tôi, vì hiệu quả của sự tu tập chung, xin được phép từ chối những trường hợp dùng điện thoại hay tự ý đến mà không có thư ghi tên trước. Sổ Tay Của Người Về Làng có thể được tu chỉnh. Quý vị kỹ cựu cũng cần tìm xem lại. Quý vị mới, ghi tên về làng lần đầu tiên, xin vui lòng cho biết tên người giới thiệu và xin tìm đọc trước các quyển chỉ nam cần thiết về thiền như Thiên Hành Yêu Chí, Phép Lạ Của Sư Tinh Thức, Trái Tim Mũi Trời (đều do nhà Lá Bối xuất bản) và cuốn sổ tay của người về làng trước khi về.



Điều thứ nhì là "nằm lỳ hỏi thọ để thực hiện chánh niệm" nhiều hơn trong khi xử, got thức ăn, nấu bếp và rửa bát rất là cần thiết và quan trọng không kém gì khi thiền tọa, thiền hành. Nhà bếp hay bất kỳ nơi nào cũng phải là thiên đường của chúng ta. Điều thứ ba là mùa hè năm nay, tuy có nhiều phòng ốc hơn năm ngoái, nhưng những căn phòng ở cũ xá Đồi Mân vách gạch chưa được tô, trần nhà chưa có, vì vậy những ngày mùa lạnh có quá nhiều gió luôn khiến nhiều vị bị sổ mũi và nhức đầu khá đông. Chúng tôi rất mong có đủ phương

tiện để mùa Đông năm nay làm lại trần nhà, xây thêm gạch lên sát trần để chặn gió, và sửa chữa lại một vài mái ngói đã hư hỏng. Thật ra các dãy nhà đồ sộ mà chúng ta đang sử dụng, xưa kia vốn là nhà chùa róm, nhà của bò hay của cừu nên mái ngói nào cũng có khá nhiều chỗ dột. Công việc cần cơ sự tiếp tay của quý vị và dân làng để có đủ phương tiện mua thêm gỗ và thêm ngói.

Chúng tôi luôn luôn hoan hỷ đón nhận những đóng góp ý kiến của quý vị để liên tục sửa đổi và xây dựng thêm cho Làng. Quý báu hơn hết là những lá thư của quý vị cho biết - trong thân tình - về những chăm bón thường nhật của quý vị cho tuổi thọ, cho không khí gia đình và cho niềm an lạc. Tưởng lại dân tộc và giống nòi nằm trong tay của quý vị và tùy thuộc vào đời sống hằng ngày của quý vị.

Thân chúc quý vị thanh tịnh và an lạc.

LỄ CÚNG GIA TIÊN TẠI LÀNG HỒNG

Trương thị Diễm Thanh viết

Vào mùa Xuân năm nay, trong mấy ngày họp về việc Nuôi Dưỡng và Phát Triển Văn Hóa Việt cho các em thiếu nhi ở hải ngoại, các anh chị có đề nghị nên tổ chức một buổi lễ cúng gia tiên trong mùa Hè khi làng mở cửa. Cúng gia tiên để tỏ lòng nhớ ơn ông bà cha mẹ, để nhớ về cội nguồn và nhất là để cho các anh chị và các em thiếu nhi có dịp học hỏi thêm về ý nghĩa và cách thức cúng giỗ sao cho phù hợp với truyền thống và với thời đại. Anh Thư, thầy giao làng, than rằng xa quê hương đã lâu, mỗi khi đến ngày giỗ của một người thân trong gia đình, anh chỉ biết thắp một nén hương để tưởng nhớ đến người đã khuất. Lắm thế nhưng anh vẫn cảm thấy thiếu thiếu một cái gì, vẫn thấy như vậy là chưa đủ ấm cúng. Không những anh Thư mà các anh chị trẻ khác cũng cảm thấy như vậy.

Thê rồi, vào giữa tháng bảy, khi làng mở cửa, các anh chị họp nhau lại ăn định một buổi nói chuyện về ý nghĩa của lễ Gia Tiên. Cả bọn bèn "bầu" anh Minh làm chủ tọa buổi hội thảo và chị Tri Thủy làm thuyết trình viên. Cuộc đàm luận hôm ấy hào hứng lắm, nhờ vào sự đóng góp kinh nghiệm rất thực tế và sống động của các anh chị từ Hòa Lan sang, bổ túc vào

phần tra cứu rất đầy đủ của chị Tri Thủy. Lễ cúng gia tiên được định vào ngày 4 tháng 8 1984.

Tuần sau đó, ngoài các giờ sinh hoạt thường nhật của làng, các anh chị phân chia nhau mỗi người một việc để lo sửa soạn cho buổi lễ. Nói là mọi người một việc chứ thật ra chỉ có anh Chỉ Tâm, anh Truy, anh Tiên và anh Thế cặm cụi làm. Các anh bày nạo gỗ, nạo bào, nạo sơn đồ dưới gốc cây Đê râm mát trên xóm Thượng, rồi cửa gỗ đóng long khám, bài vị, chân quả tử, vãn vãn... Em Đức vẽ rồng và lay hoay cửa theo nét mực vẽ thật chăm chú. Các em quây quần chung quanh hỏi han, có nhiều chú tuy mê thả diều nhưng lâu lâu cũng chạy lại thăm nom xem bản thờ đã được đóng đến đâu. Những tên "bầy nghề" như chúng tôi thì nhìn các anh làm việc, thấy lòng âm áp nhẹ nhàng... Nhưng chúng tôi cũng chỉ được bầy nghề có lúc ấy thôi. Hai hôm trước ngày cúng, mọi người phải giúp các anh bài trí bản thờ cho sẵn sàng. Sư Ông thì cho chữ câu đối và hoành phi. Chú Cả và chú Lễ bàn nhau, sắp đặt nghi thức và diễn tiến của buổi lễ. Hai chú tướng dắc lẫm!

Về phần cỗ bàn thì mới thật là nhộn nhịp. Vì là hiệp kỵ nên người con cháu nào cũng muốn góp phần mình vào buổi lễ để tỏ lòng thương nhớ đến ông bà. Tuy vậy, không ai nghĩ đến việc phải tốn kém quá đáng, vì mọi người đều nhớ đến đồng bào ở quê nhà đang đói khổ thiếu thốn. Do đó, các thức để dọn cỗ vừa giản dị mà vừa gói ghém được những nét đặc thù của văn hóa Việt và làm cho mọi người tử giả tới trẻ đều nhớ đến quê hương. Hôm đó thím Muồi đã cung cấp cho nhà bếp cư xá Đồi Mận rất nhiều trái khế qua và cải bắp. Tối đến, tôi thấy bác Diệu Nhan cặm cụi dòn đậu phụ vào từng trái khế rồi cột lại. Bác làm chậm rãi và nâng niu từng trái khi bỏ vào nồi hấp. Tôi thấy mà thương! Chị Đài đổ rau câu sơn thủy. Các đĩa ở xóm Thượng cũng thức khuya và dậy sớm để gói chả giò, làm bánh lá, gói bánh ít nhân dừa và nhân đậu. Không khí rộn rịp của cả hai xóm thật giống không khí đình đám hội hè tại quê nhà. Ấm cúng nhất phải kể là nhà bếp của cư xá Hồng Dôn (nhà chú Cả và chú Dũng). Không phải vì ở đó có bếp lửa nấu bánh chưng và bánh tét đầu các bạn ạ! Vì bếp lửa chỉ được nhóm lên vào giữa khuya. Trước đó chú Cả và chú Dũng dạy mọi người gói bánh chưng. Phải gói sao cho vuông vức, thẳng góc và thật đẹp. Thím

và Bích Thủy phụ trách gói bánh tét. Chú Thanh và Bích Thủy gói khéo lắm, bánh thật chắc và đều. Ngoài các thợ chánh, còn có các thợ phụ cắt dây, dọn dẹp và góp chuyện một cách rộn ràng. Thím Muồi, quê ở miền Nam trú phủ, mãi than nhớ đến các bữa giỗ ở dưới quê.

Đêm ấy, chú Cả và anh Vinh thay phiên nhau thêm củi và canh bánh. Sáng hôm sau, trời lạnh lạnh. Sau giờ thiên tọa, chúng tôi tự nhủ nên gắng giữ cho tâm nhẹ nhàng để có thể ý thức hơn về ý nghĩa và sự có mặt của tất cả mọi người trong buổi lễ cúng ông bà hôm nay.

Các em nhỏ thay áo dài trước nhất. Ngay các bé trai như Tý, Miêu, bé Tâm, Sâm cũng mặc áo dài nữa đó các bạn. Các em đi chơi quanh quần ở đầu thì lâu lâu cũng chạy vào tình nguyện mang các đĩa thức ăn từ hai cư xá Hồng Dôn và Đồi Mận qua nhà Phường Vĩ, nơi làm lễ, hay giúp một tay khiêng ghế hoặc đi theo các anh chị hỏi chuyện lằng xằng. Chú Trọng chờ thím Muồi đi chợ sớm để mua ngũ quả.

Không khí càng lúc càng rộn ràng, thật là giống như không khí đình đám ở quê nhà. Các cô mặc áo dài đủ màu sắc đã đành, nhiều anh cũng có áo dài xanh rất đẹp. Con trai mặc áo dài trông vẫn trẻ trung và nhanh nhẹn như thường. Ai cũng nói các anh, anh nào mặc áo dài cũng đẹp hơn mặc Âu phục. Chú Cả có áo dài đẹp nhất. Thật là tươm tất và trang nghiêm, xứng đáng là một vị Hương Cả.

Vào lúc 11 giờ, cỗ bàn đã được bày xong. Sư Ông gọi các em lại và giảng cho các em nghe về ý nghĩa buổi lễ và cách thức lễ lạy để cúng gia tiên. Sư Ông nói ông bà cha mẹ có mặt ngay trong hình hài ta. Vì thế khi chúng ta tưởng nhớ đến ông bà là chúng ta vừa nhớ đến nguồn cội vừa nhớ đến bản phân của chúng ta trong hiện tại và tương lai. Sư Ông nói con cháu ở đâu thì ông bà ở đó, và nhất định hôm nay quý vị đang có mặt tại Làng Hồng. Các em cũng như các bác các cô chú nghe xong thấy tâm hồn xao xuyến và cảm động. Nhìn lại bàn tay và khuôn mặt của mình, ai cũng thấy một cách sâu sắc sự có mặt của các thế hệ đi trước.

Sau một hồi chuông, mọi người đến tề tựu trước bàn thờ. Hương trầm thơm trộn lẫn với mùi cây cỏ

im lặng trang nghiêm vừa thanh thoát dễ chịu.

Với sự phụ tá của chú Lễ, chú Cả bắt đầu dâng hương. Sau khi hương đã được cắm vào lư, chú Cả lay xuống một lay rồi nhẹ nhàng quỳ xuống chiếu, trang trọng khấn vái. Chú khấn như sau :

“ Chúng con và các cháu, giòng giòng Lạc Việt cư trú tại Âu Châu và Mỹ Châu, quy tụ tại Làng Hồng, tỉnh Lot et Garonne, Pháp quốc, chọn hôm nay, ngày tư tháng tam năm dương lịch 1984, kính cẩn thỉnh cầu các bậc tiên tổ, các bậc ông bà cha mẹ quá cố về ngự trên bàn thờ tổ tiên, chúng giám cho lòng thành của chúng con, những người con cháu xa quê, lòng luôn tưởng nhớ vọng về quê cha đất tổ.”

Chim có tổ người có tông, chúng con không bao giờ quên ơn khai sáng. Uống nước nhớ nguồn, chúng con biết tổ tiên nơi giòng đang đặt bao nhiêu kỳ vọng nơi chúng con. Chúng con xin nguyện tiếp nối sự nghiệp của cha ông, gắng sức chăm lo, cùng nhau xây đắp lại quê hương, xây đắp lại tình đồng bào ruột thịt.

Hôm nay tổ tiên ông bà của mỗi chúng con đều có mặt trên bàn thờ, chúng con kính cẩn dâng hương, dâng hoa, dâng trà, dâng quả. Chúng con biết con cháu ở đâu thì ông bà ở đó. Lòng thành lễ mọn, xin tổ tiên ông bà chúng giám cho chúng con, tác lòng hiếu thảo, một dạ sắt son, vì đất nước, vì nội giòng, vì các thế hệ tương lai.”

Khăn xong, chú cung kính đứng dậy lay xuống bốn lay theo nghi thức cổ truyền. Chú tiên thối rất trang nghiêm và hứng bái rất trọng thể. Thật xứng đáng là chú Cả của làng. Sau khi chú Cả đã lui ra, mọi người, theo thứ tự tuổi tác, bước đến trước bàn thờ và lay bốn lay, mỗi lần hai người. Anh Thứ và chú Lễ trang trọng đứng hầu hai bên. Chú Lễ nhịp chuông cho mọi người lay. Nhìn xuống chiếu, tôi thấy dâng các em thiếu nhi nhỏ nhẹ quỳ gối chấp tay cúi đầu lễ, thật là dịu dàng dễ thương. Hai bên bàn thờ có treo hai câu đối. Câu bên phải : *“ Sơn cao mạc trạng sinh thành đức”* (Núi tuy cao mà không hình dung nổi công đức sinh thành); câu bên trái *“ Hải khoát nan thù cúc dục ân”* (Biển tuy sâu nhưng không đền đáp được ơn nghĩa nuôi dạy). Phía trên cao hết là một bức hoành có bốn chữ đại tự: *“ Âm Hà Tư Nguyên”*, có nghĩa là Uống Sông Nhớ Nguồn. Bài vị có đề chữ Tiên Tổ, và hai bên có hai câu đối nhỏ. Hai câu như sau: *“ tổ công tông đức thiên niên thịnh”*(công đức tổ

tông thịnh ngàn năm), *“ tu'hiếu tôn hiền vạn đại xương”* (con cháu hiếu hiền đẹp muôn đời).

Chung quanh tôi là những khuôn mặt thật thân yêu của các cố chú, các anh chị và các em từ bốn phương trời xa đã tề tựu về làng để sống gần gũi và chia sẻ với nhau niềm tin yêu và hy vọng trong một vài tuần lễ. Tất cả đang hướng về bản thờ. Tôi thấy lòng thật êm ả và sung sướng. Tương lai của quê hương Việt Nam đối với tôi lúc ấy mang thật nhiều hy vọng và cơ phen tươi sáng hơn lên...

LỄ BÔNG HỒNG CÀI AÓ

Võ Phan Thanh Giao Trinh viết

Năm nay, làng Hồng tổ chức lễ Bông Hồng Cài Áo vào buổi tối ngày Rằm tháng Bảy. Hẳn không ai là không biết ý nghĩa của lễ Bông Hồng Cài Áo: từ khi cuốn sách nhỏ bé mang tên ấy ra đời cách đây hơn hai mươi năm, lễ Bông Hồng Cài Áo đã hầu như một tập tục, một truyền thống Việt Nam, được tổ chức song song với lễ Vu Lan.

Một bông hồng trên áo nhắc nhở cho ta nhớ rằng ta còn mẹ, và mẹ là món quà quý báu nhất mà cuộc đời đã ban cho ta. Nếu ta không còn diễm phúc ấy thì ta sẽ được cài một cánh hoa màu trắng. Người khác nhìn vào sẽ thương cho ta và mừng cho họ.

Năm nay Thầy đề nghị mọi người sẽ nhận được hai cánh hoa, một cánh cho cha, một cánh cho mẹ. Cũng lạ là trong ván chương nghệ thuật, người ta ca tụng tình mẹ rất nhiều mà ít ai nhắc nhở đến tình cha. Thật là một thiếu sót lớn. Vì một đứa con thiếu cha cũng bất hạnh, cũng thiệt thòi không kém gì một đứa con thiếu mẹ.

Từ cả tuần trước, các chị các cô đã biên quán Tứ Thức thành một xướng làm hoa, dưới sự điều khiển của Bích Thủy. Bích Thủy ra hải một nụ hồng, và bảo mọi người cứ theo mẫu ấy mà làm cho giống. Thế là từng cánh hoa màu đỏ, màu trắng, lần lượt hé nụ trên những bàn tay khéo léo của các nàng. Tất cả dân làng phái nữ, không bị bó chân trong việc nấu ăn hay dạy học đều bị “động viên” nên chẳng mấy chốc đã có đủ số hoa cho buổi lễ Bông Hồng Cài Áo.

Tối thứ sáu, ngày thứ sáu cuối cùng trước khi làng đóng cửa, trời gầy gầy lạnh, nhưng dân làng ăn mặc như ngày Tết. Các cô các chị mặc áo dài đã dành, mà các anh, các chú, các bác cũng diện áo dài dân tộc vào, khiến làng Hồng mang một sắc thái đình đám, hội hè của thuở quê hương còn an lạc thái bình.

Mọi người ngồi yên trên tọa cụ, cử tọa im phăng phắc. Thấy yêu cầu nên tổ chức lễ Bông Hồng Cài Áo trong lễ nghi, trong trang nghiêm để tạo một ý thức mạnh mẽ cho người nhận hoa. Nếu không, bông hoa bỏ xuống thì ý thức cũng đi vào quên lãng. Thấy trình bày vẫn tất qua chương trình Bông Hồng Cài Áo tối hôm ấy. Sẽ có đàn tranh, sẽ có hai giọng nam và nữ đọc lại tập sách nhỏ Bông Hồng Cài Áo, sẽ có bài ca ấy, cơ người nói về Tình Cha và các em sẽ kết thúc buổi văn nghệ cúng dường bằng bài Ôn Nghĩa Sinh Thành trước khi đi vào nghi lễ cài hoa.

Trong sự im lặng kính cẩn, Trình đàn một bản cổ nhạc bằng đàn tranh để cúng dường. Sau đó, Diễm Thanh và Vũ đọc lại cuốn Bông Hồng Cài Áo. Những trang sách đã làm bao nhiêu người khóc bấy giờ vẫn còn đủ sức làm cho cử tọa nghẹn ngào. Ai lại không nghẹn ngào khi nghĩ đến mẹ của mình, đến sự hy sinh của mẹ, đến tình thương của mẹ. Ai lại không thấy mình ít nhiều tội lỗi vì đã không biết ý thức rõ rệt sự nhiệm mầu của tình thương ấy, trái lại còn có khuynh hướng xem như sự đương nhiên. Cả mấy bác, mấy dì lớn tuổi cũng nghĩ đến người mẹ đã khuất và khóc thầm.

Đến khi Tri Thủy nói về Tình Cha thì không ai cầm được nước mắt. Bé Kim Trang đã òa lên khóc và bỏ chạy ra ngoài. Sau này bé giải thích là vì thương chị Thủy quá. Mà ai lại không thương một bé Tri Thủy mới ba tuổi đầu đã đi theo quan tài của mẹ, ngơ ngác nhìn xung quanh không hiểu rằng nỗi bất hạnh lớn nhất đã sập xuống đầu mình. Và người cha đã ở vậy nuôi ba đứa con cho đến khôn lớn.

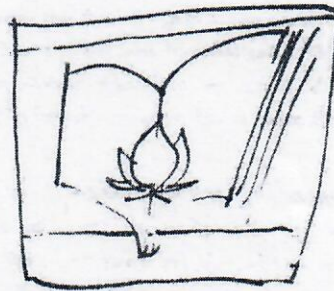
Thương Tri Thủy là một chuyện nhưng hôm sau bắt được cô nàng là mọi người không tiếc lời 'trách móc': "Lần sau có làm mưa làm gió ở thiên đường thì nhớ cho biết trước nhé, để người ta khóc mà không có mùi xoa chùi nước mắt khổ người ta lắm!"

Giọng ca thật trong, thật ngọt của chị Ngọc Thanh trong bài Bông Hồng Cài Áo như một làn gió mát, làm lắng dịu những tình cảm cao độ vừa mới bị khơi dậy

trước đó. Bài ca này ai cũng đã thường được nghe. Thế mà hôm nay lắng tai với tất cả tâm ý mới thấy nó hay một cách lạ lùng. Thế mới hiểu thấu đáo công dụng của chánh niệm, của sự tỉnh thức.

Các em bé tiếp nối bằng bài Ôn Nghĩa Sinh Thành, mới được anh Phương đọc cho nên tiết tấu có hơi lúng củng. Nhờ sự lúng củng dễ thương này mà không khí bình thường trở lại.

Sau đó là lễ Cài Bông Hồng. Anh Hương, Thanh Bình và Thanh Trang đảm nhiệm việc cài hoa. Ba người rời tọa cụ của mình tiến ra giữa thiên đường và quỳ xuống ba cái gối dành sẵn cho việc ấy, để nhân mỗi người hai cánh hoa. Được cài hoa xong, ba người có bốn phận cài hoa cho mọi người khác. Mỗi lần, ba người tiến ra trước thiên đường, quỳ xuống trang trọng; người cài hoa cũng quỳ xuống trước mặt người được cài hoa. Hai bông hồng được cài thành một bó, bông tượng trưng cho cha hơi cao hơn một chút xíu để dễ phân biệt. Mỗi khi cài cho ai hai bông trắng, Thanh Trang lại khóc ròng.



Sau khi nhận hoa, mỗi người ra trước bàn thờ Phật lay xuống ba lay, theo nhịp chuông của Thầy, để cầu nguyện cho cha mẹ hoặc bình an, hoặc được siêu sinh tịnh độ.

Hai cánh hoa bằng giấy nhưng sao lại cho người mang một cảm giác nặng nặng? Một ý thức mới chớm nở, nhưng ý thức như một lưỡi dao của vào da thịt, không thể quên, không thể làm như không biết. "Tôi còn cha, tôi còn mẹ, tôi thật là may mắn. Tôi phải làm gì để xứng đáng với sự may mắn này?"

Đối với những người phải mang một bông trắng thì bông hoa màu đỏ còn lại bông trở nên quý giá vô ngần!

Hội tháng tư năm nay, trong buổi hội thảo về giáo dục tại làng Hồng, mọi người đã đề nghị tổ chức một buổi lễ Cúng Gia Tiên vào dịp hè để giúp cho các người trẻ học hỏi và tiếp nối truyền thống cao đẹp này của dân tộc Việt Nam. Trước khi tổ chức cúng gia tiên, mọi người đã họp nhau lại giảng giải ý nghĩa của việc cúng gia tiên cho các em trẻ tuổi và nghiên cứu cách trưng bày bàn thờ, cách thức làm lễ sao cho phù hợp với hoàn cảnh sống hiện tại. Xin ghi ra đây một vài ý nghĩa của việc cúng gia tiên đã được mọi người nhắc đến :

- nhớ ơn ông bà tổ tiên
- ông bà như luôn luôn có mặt bên cạnh con cháu, cùng chia sẻ mọi vui buồn với con cháu
- con cháu ở đâu thì ông bà ở đấy
- ta chính là hiện thân của giống nòi, tổ tiên, ông bà; thờ cúng tổ tiên để ôn lại công đức của tổ tiên và tìm cách tiếp nối dòng công đức ấy.

Các anh ở Hòa Lan đã phác họa ra một mẫu bàn thờ đơn giản để cho các bạn trẻ có thể thực hiện được một cách dễ dàng: bài vị, bình hoa, mâm hoa quả, bát hương. Căn phòng của người bạn trẻ, dù là ở chung cư, ở cư xá đại học hay ở đâu đi nữa cũng sẽ ấm cúng thêm lên. Không biết các bạn trẻ khi rời làng Hồng về chỗ mình ở đã thực hiện cho mình một bàn thờ tổ tiên chưa ?

Em Kim Trang, mười hai tuổi đã đặt khá nhiều câu hỏi trong buổi hội thảo này. Cơ một câu như sau : "Tại sao trên bàn thờ lại hay có viết chữ Tàu, mình người Việt tại sao không viết chữ Việt, chứ con không biết đọc chữ Tàu nên không hiểu gì hết ?"

Một đề tài khác gây khá nhiều sôi nổi là "Hôn nhân dị chủng". Lấy chồng lấy vợ ngoại quốc có những vấn đề gì mà người trẻ mới lớn lên chưa nhận thức được ? Những khía cạnh thực tế của vấn đề được nhiều người trình bày và dẫn chứng qua các trường hợp điển hình. Câu chuyện đi rất xa. Mọi người nói đến những khó khăn khi dạy dỗ con cái vì sự dị biệt văn hóa giữa hai vợ chồng, thí dụ như dạy tiếng Việt cho con rất khó khi mà hai vợ chồng luôn đối thoại với nhau bằng tiếng ngoại quốc. Còn việc trở về Việt Nam sinh sống phụng sự quốc gia cũng là một vấn đề rất khó thực hiện cho những người đã có chồng hoặc vợ ngoại quốc. Các bạn trẻ thấy rõ hơn là tình yêu nam nữ không thể sống một cách độc lập. Trái lại nó sống lẫn lộn với các thứ tình khác như tình gia tộc, làng xóm, tình quê hương, đất nước, v.v... Buổi hội thảo giúp

cho các bạn trẻ nhìn vấn đề này sáng suốt hơn để liệu mà hướng dẫn đời sống tình cảm của mình trong tương lai.

Em Nhà Hương, 16 tuổi, sung Pháp lúc 7 tuổi, nói rằng em thích nói chuyện với người con trai Việt Nam hơn là nói chuyện với người con trai Pháp. Khi bị hỏi "tại sao?" thì em không biết trả lời thế nào. Một lúc sau em mới ngừng báo là "vì vui hơn" mà thôi. Thật khó giảng nghĩa lắm chứ !

Hai bạn trẻ, Đức, 18 tuổi, Hân, 20 tuổi từ Hoa Kỳ qua, đã cùng nhau thuyết trình về đề tài "Cái hay của tiếng Việt". Đức và Hân sử dụng rất nhiều tài liệu của các nhà văn, học giả. Các bài viết ca ngợi tiếng Việt quả thật là không thiếu. Người lớn và trẻ em đều tham dự vào buổi nói chuyện này. Có thấy ngôn ngữ của mình hay, các thiếu nhi mới thích học tiếng Việt hơn, các thanh niên mới chịu khó học hỏi văn chương Việt Nam và người lớn có thêm hứng thú dạy con và khuyến khích con học tiếng Việt.

Đây là một câu ca dao Việt Nam lặp đi lặp lại bốn lần chữ *nàng*, do Đức đọc lên, gây cho người nghe nhiều thú vị :

Nàng mùa thi giếng *nàng* đây

Anh *nàng* lui tới mẹ thầy *nàng* thường.

Còn có những buổi hội thảo sau đó mà tôi không được tham dự vì đã rời làng. Các đề tài đều rất hay, rất có lợi ích như "Thất thoát nhân tài", "Bài Học Nhật Bản", "Tìm Hiểu Bộ Luật Hồng Đức", "Phương Pháp Bảo Vệ Sức Khỏe theo tinh thần điều 14 của Giới Luật Tiếp Hiện" và "Phương Pháp Bảo Vệ Sức Khỏe theo Nguyên Lý Âm Dương và Ngũ Hành".

Hầu hết các buổi hội thảo đều được tổ chức ở nhà Phương Vĩ ở xóm Hạ. Gần đến giờ hội thảo luôn luôn có người thỉnh chuông báo hiệu. Khung cảnh nhà Phương Vĩ những lúc ấy thường có vẻ tươi mát hơn, nhờ những bình hoa, chậu cây do anh Cá bày biện lộng lẫy từ lúc nào không ai hay biết.

Cổ lúc mọi người kéo nhau ra thảo luận ở cạnh quán cây sồi, dưới những tàng cây râm mát, sau khi cùng hát với nhau vài bài dân ca, du ca. Thỉnh thoảng trúng vào dịp quán cóc mở cửa, mọi người được giải khát bằng các món chè, nước dẩy hương vị quê hương.

Tôi nhớ đến những buổi hội thảo tại các thành phố lớn như Paris, người đi hội họp có thể bức bối vì kẹt xe, tìm chỗ đậu xe, vì không khí ngột ngạt của thành phố để sinh ra cái kính trong khi bàn cãi. Vì thế mà kết quả thường rất kém.

Không khí nhẹ nhàng tại làng Hồng, đã đánh lã nhờ khung cảnh núi rừng tươi mát nhưng còn do sự tu tập tạo ra, đã là một yếu tố quan trọng giúp cho các buổi hội thảo để đi đến thành công.

CHÁNH NIỆM NẮNG TRÒN ĐẦY

Chơn Không Cao Ngọc Phượng viết

Các thiền sinh người ngoại quốc về tu học ở Làng Hồng rất thích các buổi thiền trà tổ chức mỗi tuần ba lần tại đây. Không khí ấm cúng và thân mật. Mọi người dễ có ý thức về sự hiện diện của nhau vì số người tham dự mỗi buổi thiền trà rất giới hạn. Có một bữa các bạn ấy hỏi tôi: “ Ở Việt Nam quý vị có từng tổ chức thiền trà như vậy không ?” Tôi nói: “ Từ thuở xa xưa những người Việt Nam thanh lịch đã vẫn thường hay cho sự pha trà và uống trà như một nghi lễ rất đạo vị. Nước pha trà phải là nước ngon. Trà ngon đã đành, mà bình trà, chén trà đều phải được chuẩn bị rất công phu trang trọng. Tại các chùa, buổi sáng nào cũng có pha trà để đại chúng uống mỗi người một chén trước giờ công phu hoặc thiền tọa. Khi các vị hòa thượng gặp nhau, nghi thức pha trà trở nên trang trọng hơn nhiều. Ngày xưa, những người đầu tiên tìm ra được lá trà là các vị thiền sư Trung Hoa. Họ nhận thấy uống trà thì ngồi thiền rất tỉnh táo. Tư đó thiền và trà không rời nhau.”

“ Tôi còn nhớ khi ông bà nội tôi còn sống, sáng nào hai cụ cũng dậy sớm. Ông khoan thai đi đun nước pha trà rồi ông bà uống với nhau chén trà đầu ngày rất ung dung đạo vị. Ông bà không nói năng chi, ngồi với nhau mười mười lăm phút rồi mới trao đổi nhau vài câu chuyện. Thỉnh thoảng mấy bác tôi cũng được tham dự và đôi khi tôi cũng được ban một chén. Không riêng gì gia đình tôi, nhiều nhà Việt Nam đều có phong tục ấy. Dân dần đời sống xã hội văn minh phương tây buộc con người đi tới sở đúng giờ, thêm vào những thú vui như xem truyền hình cho tới khuya nên thức dậy trễ, con người có khuynh hướng uống với văng tách cà phê rồi học tốc chạy đến sở làm. Chén trà uống trong tình thức buổi sáng tỉnh sáng không còn nữa.”

“ Thiền trà theo lối Làng Hồng là do thầy Nhất Hạnh sáng chế cách đây năm năm. Thầy đã căn cứ trên truyền thống sẵn có giữa trà và thiền của các thiền viện và cách thức uống trà đạo vị của tổ tiên chúng ta ngày trước để thể

hiện cái thầy của người có thực tập chánh niệm. (Cũng trên nguyên tắc đó, thầy đã thiết chế ra phép thiền hành ngoài trời mà những chỉ dẫn được tìm thấy trong sách Thiền Hành Yếu Chỉ). Điểm chính yếu của thiền trà Làng Hồng là “ sự tỉnh thức “. Tôi nói với họ : “ Tất cả mọi động tác, từ khi dâng trà lên thiền tử hay pha trà cho bạn, mỗi cử động của người pha trà, của vị chủ tọa và của các bạn tham dự đều được diễn biến trong tỉnh thức. Nếu không có tỉnh thức trong mỗi động tác thì không còn gọi là thiền trà nữa mà chỉ là uống trà thường thôi.” Tôi nhắc cho các bạn ấy nhớ: “ Trước khi vào trà xá, bạn đã được mời ngồi trên những phiến đá xếp thành vòng tròn dưới bóng tre để nghe giảng về ý nghĩa và nghi lễ thiền trà. Sau đó tất cả được mời vào trà xá trong chánh niệm, xếp thành hai hàng sau lưng vị chủ tọa để dành lễ tổ. Ở đây là thiền tử mà cũng có thể là tổ tiên của những người tham dự uống trà. Sự sống chúng ta là sự tiếp nối của bao thế hệ đi trước và ta sẽ sống tỉnh thức thế nào để truyền cho thế hệ sau ta những tinh ba của dòng sinh mệnh tổ tiên. Sau khi dâng hương, người chủ tọa trà lễ quay lại chào mừng các bạn bằng một lay. Sở dĩ người ấy lay các bạn một cách cung kính là vì trong tình thức người ấy thấy được nói mỗi bạn một đức Phật tiềm tại. Và để đáp lễ, bạn cũng lay người chủ tọa một cách cung kính như bạn lay một đức Phật. Mọi người ngồi xuống trên những tọa cụ xếp hình vòng tròn để có thể nhìn rõ mặt nhau và bạn cứ ngồi thoải mái theo kiểu ngồi nào thích hợp với bạn nhất. Khi nào mới chân, bạn có thể thay đổi thế ngồi cho an lạc. Bạn sẽ theo dõi hơi thở của bạn và ý thức sự có mặt của bạn và những người xung quanh. Người pha trà cứ thong thả pha trà, bạn đừng chờ đợi, đừng suy nghĩ là người ấy pha chậm quá. Nếu ta có thể thấy thoát ra từ cử động của người pha trà một sự thanh thoát và an lạc thì ta theo dõi cử chỉ của người ấy để thưởng thức từng cử động tự tại đó. Bạn cũng có thể ý thức đến sự mẫu nhiệm của sự có mặt của bạn trên mảnh đất này, ý thức về nụ cười, nét mặt an vui của những người xung quanh, ý thức đôi mắt sáng và vẻ các giác quan lành mạnh khác của bạn ... tất cả những gì mà bạn nghĩ là tầm thường nhưng có thể là quý báu nhất một khi bạn đánh mất nó.”

“ Một buổi thiền trà theo đúng nghĩa của Làng Hồng thì phải có một vài em bé tham dự. Sau khi chén trà và chiếc bánh dâng tổ chuẩn bị xong, một em sẽ đứng dậy khoan thai đến trước người pha trà, nâng chiếc khay có trà và bánh, đem đến bàn tổ. Người chủ tọa sẽ giúp em dâng trà bánh cho tổ. Sau đó mới đến tuần trà bánh cho